

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 07 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2023/TLST-KDTM ngày 12 tháng 06 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng V**

Trụ sở chính: Số 198 T, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Quang D**, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị của Ngân hàng V.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông **Trần Lê Q**, chức vụ: Giám đốc của Ngân hàng V, Chi nhánh B. Người đại diện theo uỷ quyền của ông Trần Lê Q: Ông **Võ Thanh D**, chức vụ: Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng PGD Đ của Ngân hàng V, Chi nhánh B, địa chỉ: Đường 19/5, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn:* Ông **Hoàng H**, sinh năm 1981 – Là Chủ Hộ kinh doanh Cơ sở H. Địa chỉ: A8-51, đường số 8, KDC T, Khu vực T, phường T, quận C, Thành phố C. Chỗ ở hiện nay: ấp 15, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công nhận sự thoả thuận giữa Ngân hàng V với ông H (Là Chủ Hộ kinh doanh Cơ sở Hoàng H).

Buộc ông Hoàng H (Là Chủ Hộ kinh doanh Cơ sở H) có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng V tổng số tiền tính đến ngày 24/7/2023, cụ thể:

Theo Hợp đồng tín dụng số 09/HDHM.DH.22 ngày 21/12/2022 số tiền là 2.388.219.170 đồng (trong đó: Nợ gốc 2.300.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 80.846.567 đồng và nợ lãi quá hạn 7.372.603 đồng).

Theo Hợp đồng thế tín dụng là 216.383.954 đồng (trong đó: Nợ gốc 197.257.771 đồng, nợ lãi trong hạn 17.481.212 đồng và nợ lãi quá hạn 1.644.971 đồng).

Buộc ông Hoàng H (Là Chủ Hộ kinh doanh Cơ sở H) tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 09/HDHM.DH.22 ngày 21/12/2022 và Hợp đồng thế tín dụng từ ngày 22/7/2023 cho đến ngày ông H (Là Chủ Hộ kinh doanh Cơ sở H) trả hết nợ gốc cho Ngân hàng V.

Trường hợp ông H (Là Chủ Hộ kinh doanh Cơ sở H) không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng V thì Ngân hàng V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền bán đấu giá tài sản thế chấp của ông Hoàng H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 373/VCB.BLI.P3.20 ngày 02/10/2020 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 374/VCB.BLI.P3.20 ngày 02/10/2020 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật, gồm:

- Quyền sử dụng đất diện tích 266m², thửa đất số 42, tờ bản đồ số 21, đất tọa lạc tại ấp A, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CY 476271 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp cho ông H đứng tên ngày 14/9/2020.

- Quyền sử dụng đất diện tích 117,2m², thửa đất số 103, tờ bản đồ số 28, đất tọa lạc tại khóm 2, phường L, thị xã G, tỉnh B, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CT 297211 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp cho ông H đứng tên ngày 18/11/2019 và tài sản gắn liền trên đất gồm:

- + Nhà chính có kết cấu: Khung cột bê tông cốt thép, vách xây tường sơn nước, mái lợp tol xi măng, nền lót gạch men, có trần, chiều ngang 3,93m x chiều dài 12,6m, diện tích 49,52m².

- + Nhà phụ có kết cấu: Khung cột bê tông cốt thép, vách xây tường sơn nước, mái lợp tol xi măng, nền lót gạch men, có trần, chiều ngang 04m x chiều dài 9,9m, diện tích 39,6m².

- + Mái che có kết cấu: Khung thép tiền chế, mái lợp tol mạ kẽm, nền xi măng, chiều ngang 3,93m x chiều dài 2,2m, diện tích 8,64m².

2.2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 1.200.000 đồng, ông H (Là Chủ Hộ kinh doanh Cơ sở H) tự nguyện chịu toàn bộ. Ngân hàng V đã nộp số tiền 1.200.000 đồng, buộc ông H (Là Chủ Hộ kinh doanh Cơ sở H) phải nộp số tiền 1.200.000 đồng để hoàn lại cho Ngân hàng V.

2.3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch:

Ông H (Là Chủ Hộ kinh doanh Cơ sở H) tự nguyện chịu toàn bộ. Buộc ông H (Là Chủ Hộ kinh doanh Cơ sở H) phải chịu 42.046.031 đồng (Bốn mươi hai triệu không trăm bốn mươi sáu ngàn không trăm ba mươi một đồng), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Ngân hàng V không phải chịu. Ngân hàng V đã nộp tiền tạm ứng án phí số tiền 39.380.287 đồng (bằng chữ: Ba mươi chín triệu, ba trăm tám mươi nghìn, hai trăm tám mươi bảy đồng) theo biên lai thu tiền số 0008762 ngày 07/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại cho Ngân hàng V số tiền 39.380.287 đồng (bằng chữ: Ba mươi chín triệu, ba trăm tám mươi nghìn, hai trăm tám mươi bảy đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Quốc Trung